

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần (từ ngày 30/03 → 25/04/2026)

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: Tàu hỏa (1 tuần) -Tuần 31 (từ ngày 20 - 25/04/2026)

GV chính: Lê Thị Hạnh;

Chiều: Đặng Thị Nguyệt

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, tắm nắng - Thẻ đục sáng (50-60p)	- Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, chào các bạn cho trẻ để dép lên giá, phụ huynh cất đồ dùng cá nhân của trẻ vào tủ, trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống bệnh cho trẻ khi thay đổi thời tiết. - Cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc, chơi tự do, cô cho trẻ xem video trò chuyện với trẻ về PTGT tàu hỏa. TCTV: Tàu hỏa, đường ray... - Điểm danh trẻ, kiểm tra vệ sinh trẻ và cho trẻ tập thể dục sáng.				
	* Nội dung - Hô hấp: Máy bay kêu ù, ù.. - Tay: 2 tay đưa sang ngang hạ xuống - Lung bụng lườn: quay người sang 2 bên phải trái - Chân: Ngồi xuống, đứng lên. - Tập theo nhạc bài: Đoàn tàu nhỏ xíu - Trò chơi: “Bắt trước tiếng kêu của 1 số PTGT” * Mục tiêu - Trẻ tắm nắng, trẻ thực hiện được các động tác cùng cô: Hít thở, tay, lưng-bụng và chân, qua đó giúp trẻ phát triển thể lực, tạo tâm thế thoải mái cho trẻ. * Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát - Cô và trẻ gọn gàng thoải mái - Nhạc bài: “Đoàn tàu nhỏ xíu”. - Vòng, gậy. * Tổ chức hoạt động - Khởi động: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút trên nền nhạc: Đi thường-> đi nhanh -> đi chậm -> đi thường, sau đó dừng lại, đứng vòng tròn tập thể dục. - Trọng động: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung thứ 2,3 vòng, thứ 4,5,6 gậy theo nhạc bài hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”. (mỗi động tác tập 2-3 lần x 2 nhịp). - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút quanh sân thả lỏng cơ thể, hoặc chơi trò chơi “Bắt trước tiếng kêu của 1 số PTGT”.				
Chơi, tập có chủ định (30-40p)	PTVĐ - Bật tại chỗ -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	Nhận biết Tàu hỏa	Văn học Thơ: Con tàu	HDVĐV Vẽ bánh xe	Âm nhạc BDVN - Hát+VĐ: “Lái ô tô, Em tập lái ô tô”. - NH: “Bạn ơi có biết không” - TCÂN: “ai nhanh hơn”
Dạo chơi ngoài trời (35-40p)	- Dạo chơi ngoài trời: Thăm khu vườn rau, rau mồng tơi, rau muống, lao động nhặt lá rụng.. - Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ, ném bóng vào rổ, bóng tròn to, éch nhảy, TCDG: dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng.. - Chơi theo ý thích: Lá cây, sỏi, nước, nắp chai, thả hạt, bóng, bắt cá...				

Chơi, tập ở các khu vực chơi (35-40p)	<p>* Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc thao tác vai: Nấu cho em ăn, bán hàng. - Góc vận động: Thả hạt, lăn bóng,.. - Góc HDVĐV: Xâu hạt, xếp ô tô, xếp đường đi.. - Góc NT: xem tranh, ảnh, di màu, vẽ, xé dán, đọc thơ, hát múa về tàu hoả 	<p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập sử dụng đồ chơi xoong nồi.. để nấu cho em ăn, bán hàng - Trẻ biết lăn, tung bóng, thả hạt. - Trẻ biết xâu hạt, xếp ô tô, đường đi từ các khối gỗ, nhựa.. - Trẻ biết cầm xắc xô, phách tre gỗ, múa theo bài hát, biết đọc thơ, giở sách xem tranh ảnh, di màu, vẽ, xé dán về tàu hoả 	<p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số đồ chơi nấu ăn, búp bê. Bộ đồ chơi bán hàng về các PTGT đường bộ. - 4-5 quả bóng, hạt, ống thả.. - Khối gỗ nhựa các loại, rổ đựng, hạt các màu, dây xâu. - Ghế, xắc xô, phách tre, tranh ảnh, sách báo, bút màu, giấy màu, giấy A4, bàn ghế... 	<p>* Tổ chức hoạt động</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ổn định: Cô trò chuyện với trẻ về 1 số PTGT đường sắt, cô dẫn dắt giới thiệu vào các nhóm chơi, đồ chơi trong nhóm. 2. Quá trình chơi: Cho trẻ về nhóm chơi, lấy đồ chơi ra chơi, cô đóng 1 vai chơi, đến từng nhóm chơi, chơi cùng trẻ giúp trẻ như: đặt xoong, chảo lên bếp nấu..biết thả hạt, lăn bóng, biết xếp đường đi, xếp ô tô., biết giở sách xem tranh ảnh, đọc thơ, hát múa, di màu, xé dán về tàu hoả cô bao quát động viên, hướng dẫn trẻ chơi giao lưu, đoàn kết, đổi vai chơi cho trẻ. 3. Nhận xét sau chơi: cô NX từng nhóm chơi, cho trẻ thu đồ chơi cùng cô 	
Ăn chính (50-60p)	- Cô chuẩn bị bàn-ghế, thức ăn, bát-thìa, chia ăn cho trẻ, (TCTV: thịt gà xào củ quả, canh rau bắp cải), ăn xong trẻ rửa mặt, uống nước				
Ngủ (140-150p)	- Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ: Chải chiếu, đóng cửa, lấy gối xếp ra ngủ, cô vỗ về những trẻ khó ngủ, trẻ ngủ cô luôn có mặt trong lớp để trông trẻ khi trẻ ngủ.				
Ăn phụ (20-30p)	- Cô chuẩn bị bàn-ghế, thức ăn, cho trẻ ngồi vào bàn, chia ăn cho trẻ, cô động viên trẻ ăn ngon miệng, (TCTV: cô giới thiệu món ăn: sữa ba vị, bánh gạo)				
Chơi – tập (50-60p)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe đọc truyện vì sao thỏ cụt đuôi. - Chơi TC: Hộp phân loại hình dạng. 	<ul style="list-style-type: none"> - TCM: Úm ba la! Cái gì biến mất... - LQKTM: thơ “con tàu” 	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn (VĐ): Bật tại chỗ - Xem video, tranh ảnh về tàu hoả 	<ul style="list-style-type: none"> - TCDG: Bịt mắt bắt dê. - Dạy trẻ không sờ vào bộ xe máy. 	<ul style="list-style-type: none"> - ÔTC: Úm ba la! Cái gì biến mất. - Dạy trẻ không chui vào gầm xe ô tô để chơi.
Ăn chính (50-60p)	- Cô chuẩn bị bàn-ghế, thức ăn, bát-thìa, chia ăn cho trẻ, động viên trẻ xúc ăn, cô giới thiệu các món ăn(TCTV: cháo nấu thịt lợn, cơm giò xào củ quả...)				
Chơi/Trả trẻ (50-60p)	- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ở các góc, xem tranh ảnh về chủ đề, cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt, trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ .				

Ngày 15 tháng 04 năm 2026

Tổ phó chuyên môn
(Ký duyệt)

Giáo viên

Phạm Thị Hồng Huệ

Lê Thị Hạnh

Đặng Thị Nguyệt